

Bản án số: **58/2018/HSPT**
Ngày: 16/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các Thẩm phán:* Bà **Lê Thúy Phượng**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLPT-HS ngày 05/02/2018 đối với các bị cáo Lý Mạnh A và Võ Minh B do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 244/2017/HSST ngày 11/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lý Mạnh A, sinh ngày 20/8/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKNKTT: 874/25/28 đường A1, phường A2, quận A3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: 26B đường A4, phường A5, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trương Vĩnh A6 và bà Lý Thị Kim A7; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2017, đến ngày 22/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Minh B, sinh ngày 02/10/1994 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Số 60 đường B1, phường A5, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Võ Anh B2 và bà Cung Thị B3; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/9/2017, đến ngày 22/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, Trần Nhật D mượn của Lương Công E số tiền là 160.000.000đ và hẹn đến tháng 8/2017 sẽ trả. Đến hạn trả nợ, D không trả tiền cho E và lần tránh nên E nhờ Lý Mạnh A đi tìm D để đòi nợ. Khoảng 24 giờ 00 ngày 12/9/2017, A cùng với bạn là Võ Minh B, Nguyễn An G đi đến chỗ ở của D tại phòng 2413 Chung cư H, I thì phát hiện có bật đèn sáng, bên trong có người. A điện thoại thông báo cho E biết, E yêu cầu A vào xem ai đang ở trong phòng. A cùng B, G đi lên gõ cửa thì anh Bùi Hoài K ra mở cửa, A yêu cầu anh K chỉ chỗ của D ở cho A nhưng anh K không biết. A điện thoại cho E, E nói A ở đó để E đến. E điện thoại rủ Phạm Ái L cùng đến chỗ ở của D để giải quyết nợ nần vì D có vay của L 596.000.000đ nhưng không chịu trả. Khi cả hai có mặt tại phòng của D, E nói K chỉ chỗ của D thì K nói không biết, E dùng tay đánh nhiều cái vào mặt K. L can ngăn E không đánh nữa nhưng E không nghe. G thấy xảy ra đánh nhau nên bỏ ra về. Sau đó, E bắt K lấy điện thoại Iphone SE của K gọi cho mẹ của D. Khi K đang nói chuyện thì E giật điện thoại nói chuyện với mẹ của D và yêu cầu mẹ D trả nợ số tiền mà D đã vay nhưng mẹ D không đồng ý. E liền ném điện thoại xuống đất làm vỡ màn hình, rồi quay sang dùng tay, chân, âm điện siêu tốc đánh vào mặt, vào đầu K. E nói A lấy con dao trên bàn đưa cho E rồi hăm dọa dùng dao chặt tay K. Do nhóm của E gây mất trật tự nên bảo vệ khu chung cư đã báo cho Cảnh sát 113.

Sau đó, E nói A và B tìm vật gì trói K lại để dẫn xuống tránh việc K bỏ trốn, còn E và L sẽ đi xuống phòng bảo vệ để làm việc. Nghe E nói vậy, B đứng canh K, còn A xé khăn tắm làm hai rồi trói tay K về phía trước. A và B dẫn anh K ra chỗ thang máy thì gặp E và L ở đó, E nói với A và B dẫn K xuống cầu thang bộ. Lúc đi xuống cầu thang bộ, B có lúc đi trước, có lúc đi ngang hàng với anh K, còn A đi sau một tay giữ vai anh K để không cho K bỏ chạy. Khi cả nhóm đi xuống tới sân của khu chung cư thì bị Cảnh sát 113 bắt giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 244/2017/HS-ST ngày 11/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C đã áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Lương Công E, Lý Mạnh A và Võ Minh B. Xử phạt bị cáo Lương Công E 04 (bốn) tháng tù; xử phạt các bị cáo Lý Mạnh A và Võ Minh B mỗi bị cáo 03 (ba) tháng tù đều về tội "*Bắt người trái pháp luật*". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào các ngày 18 và 22/12/2017, các bị cáo Lương Công E và Lý Mạnh A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Võ Minh B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, đồng thời mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo đều còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Riêng đối với bị cáo Lương Công E, ngày 23/02/2018 bị cáo E đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo, căn cứ Điều 45, Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lương Công E. Tại phiên tòa, các bị cáo Lý Mạnh A, Võ Minh B xác định yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng án treo.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lý Mạnh A và Võ Minh B đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/9/2017, Lý Mạnh A và Võ Minh B đã có hành vi bắt giữ và dùng khăn tắm trói tay anh Bùi Hoài K đưa đi nơi khác. Tòa án nhân dân thành phố C đã xử phạt các bị cáo Lý Mạnh A và Võ Minh B đều về tội “*Bắt người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo:

Đối với bị cáo Lý Mạnh A là người được bị cáo E nhờ đi đòi nợ, bản thân bị cáo là người đưa dao cho E để đe dọa anh K, bị cáo là người dùng khăn trói tay anh K. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Võ Minh B là người cùng đi với A, cùng A thực hiện hành vi bắt anh K. Xét thấy bị cáo là vận động viên có nhiều huy chương đóng góp cho thành tích thể thao của tỉnh nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết này cho bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo cũng đã tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo mặc dù nhận thức được việc làm của mình là sai trái nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự ngang nhiên xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm, nhằm giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành người công dân tốt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Mạnh A, Võ Minh B và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Lý Mạnh A, Võ Minh B đều phạm tội “*Bắt người trái pháp luật*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Lý Mạnh A, Võ Minh B. Áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo Võ Minh B.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Lý Mạnh A, Võ Minh B.

Tuyên xử:

-Xử phạt bị cáo Lý Mạnh A 03 (ba) tháng tù về tội “*Bắt người trái pháp luật*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 13/9/2017 đến ngày 22/9/2017.

-Xử phạt bị cáo Võ Minh B 03 (ba) tháng tù về tội “*Bắt người trái pháp luật*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 13/9/2017 đến ngày 22/9/2017.

2. Các bị cáo Lý Mạnh A, Võ Minh B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. C;
- VKSND TP. C;
- Công an TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long